

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” năm 2019

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg, ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (sau đây viết tắt là Đề án); Quyết định số 2029/QĐ-BCĐ, ngày 28/3/2019 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án Bộ Công an năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm.

2. Tổ chức triển khai nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các đơn vị, địa phương để Đề án thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, địa phương, tổ chức có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; chú trọng lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh (Phòng PC10).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2019.

b) Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

- Các sở, ngành, địa phương căn cứ yêu cầu thực tế chủ động kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

- UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Đề án tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án tại một số đơn vị, địa phương (có kế hoạch cụ thể riêng).

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh (PC10).

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết kết quả 02 năm thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh (PC10).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2019.

2. Tiếp tục tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các sở, ngành, địa phương chưa thực hiện nhiệm vụ điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin pháp luật của đối tượng thuộc Đề án có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật. Hình thức thu thập thông tin có thể qua báo cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở cơ sở được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng hoặc phát phiếu khảo sát cho từng nhóm đối tượng trong phạm vi phù hợp (nội dung phiếu khảo sát cần nêu rõ loại thông tin pháp luật mà đối tượng cần tìm hiểu ở từng thời điểm; hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp; các yếu tố khác có liên quan như: Tâm lý, kỹ năng, những điều kiện thuận lợi, khó khăn mà đối tượng gặp phải...).

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh (PC10).

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2019.

b) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, UBND huyện, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2019.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh (PC10, Công an huyện, thành phố), UBND huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2019.

3. Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

a) Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh (PC10).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Đối với các văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Tiếp tục lựa chọn, áp dụng hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó, cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, các hình thức thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu quy định về quyền, nghĩa vụ và các quy định liên quan trực tiếp đến đối tượng với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu. Trong đó, nghiên cứu, áp dụng các biện pháp có tính trực quan cao như: Pa - nô, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, bảng tin nội bộ... và các chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình, các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội... lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động sinh hoạt tập thể ở cơ sở, khu dân cư, các hội, nhóm... để nội dung cần tuyên truyền, phổ biến được phủ rộng đến đông đảo đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

- Các sở, ngành, địa phương tiếp tục nghiên cứu, áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, cơ sở, địa bàn còn nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới. Đồng thời, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh để tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, phổ biến những mô hình giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và có cơ sở để đề xuất khen thưởng khi sơ kết 02 năm thực hiện Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh (PC10), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, UBND huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Tổ chức rà soát, chỉnh lý chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh (PC10), Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. Biên soạn các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án

a) Tổ chức biên soạn tài liệu dành cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án

Trên cơ sở quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan đến đối tượng của Đề án, các sở, ngành, địa phương hoàn thiện việc biên soạn tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được phân công, tổ chức thẩm định và in, phát hành rộng rãi với số lượng phù hợp yêu cầu thực tế đến các đơn vị, địa phương để làm tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

b) Tổ chức biên soạn, in, cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

Các sở, ngành, địa phương chủ động biên soạn, in, phát hành tờ rơi, tờ gấp pháp luật để phổ biến những quy định pháp luật thiết yếu đến các đối tượng của Đề án thuộc phạm vi quản lý, giáo dục.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, UBND huyện, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Xây dựng phóng sự, tiểu phẩm pháp luật, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, in sao, cấp phát cho các đơn vị, cơ sở để làm tài liệu, phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh (PC10).

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Xây dựng các phóng sự, chuyên đề về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh (PC10), Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Ở cấp tỉnh, UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn

- Cơ quan thực hiện: UBND tỉnh (Công an tỉnh tham mưu).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Ở cấp huyện, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn.

- Cơ quan thực hiện: UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang thiết bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

10. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các sở, ngành, địa phương tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, ... theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, địa phương. Phát huy vai trò của gia đình, người có uy tín trong cộng đồng, các hội, nhóm tại khu dân cư trong quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện Đề án hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, là đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ mà Công an tỉnh được giao chủ trì tại Kế hoạch này.

2. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch; hàng năm báo cáo kết quả gửi về Công an tỉnh (qua Phòng PC10) *trước ngày 15/11*, đề tổng hợp cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an và Chính phủ.

3. Kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP, ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Yêu cầu các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, khó khăn phát sinh, đề nghị phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng PC10) để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- V03, C11 - Bộ Công an;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Tài Chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Hội Luật gia tỉnh.
- VPUB: CVP, PCVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv151.

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng